TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH BẮC NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 70/2025/HS-ST
Ngày: 20/5/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Hòa.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Đinh Văn Luận và ông Trương Ngọc Cường.

***- Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa*:** Ông Hùng Hoàng Hiệp – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Toán Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 5 năm 2025, tại tại điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh và điểm cầu thành phần Trại tạm giam Công an tỉnh B, Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số: 41/2025/TLST-HS ngày 04 tháng 4 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 92/2025/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 5 năm 2025 đối với bị cáo:

Nguyễn Thanh T, sinh năm: 1988; HKTT: ấp F, thị trấn K, huyện P, tỉnh Hậu Giang; Nơi ở hiện nay: thôn D, xã Đ, huyện T, tỉnh Bắc Ninh; giới tính: Nữ; trình độ học vấn: lớp 4/12; nghề nghiệp: lao động tự do; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thanh N, sinh năm 1950 và bà Hồ Thị N1, sinh năm 1952; gia đình có 05 anh em, bị cáo là con thứ năm; chồng là Nguyễn Đức C, sinh năm 1987 và có 01 con sinh năm 2011; tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Bản án số 48/2020/HSST ngày 27/02/2020 của Toà án nhân dân thị xã Từ Sơn (nay là thành phố T), tỉnh Bắc Ninh xử phạt 30 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo Đ c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Ngày 28/01/2022 chấp hành xong toàn bộ bản án.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/01/2025 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh B. Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo (theo chỉ định): Luật sư Vũ Văn G – Công ty L, Đoàn luật sư tỉnh Bắc Ninh. Có mặt.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Anh Trịnh Anh C1, sinh năm: 1987; HKTT: Khu E, xóm Đ, phường T, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh. Vắng mặt.

- Người chứng kiến:

1. Anh Phan Văn H, sinh năm: 2000; HKTT: khu phố L, phường Đ, thành phố T, tỉnh Bắc Ninh. Vắng mặt.

2. Anh Nguyễn Đức V, sinh năm: 1987; HKTT: khu phố N, phường Đ, thành phố T, tỉnh Bắc Ninh. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 16 giờ 45 phút ngày 05 tháng 01 năm 2025, tại khu phố A, C, phường Đ, thành phố T, tỉnh Bắc Ninh, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh B (PC04) phối hợp với Công an phường Đ bắt quả tang **Nguyễn Thanh T**, sinh năm 1988, hộ khẩu thường trú (HKTT): Ấp F, thị trấn K, huyện P, tỉnh Hậu Giang; nơi ở: thôn D, xã Đ, huyện T, tỉnh Bắc Ninh, có hành vi cất giấu trái phép chất tinh thể màu trắng và các viên nén màu xanh, màu hồng nghi là ma túy trong người. Vật chứng thu giữ tại túi áo khoác bên trái phía trước Trân đang mặc:

- 01 túi nilon màu trắng mở ra bên trong chứa chất tinh thể màu trắng và các viên nén hình tròn màu hồng.

- 01 gói giấy màu trắng mở ra bên trong có: 01 túi nilon màu trắng chứa chất tinh thể màu trắng và 01 túi nilon màu xanh chứa các viên nén hình tròn màu hồng và màu xanh.

Lực lượng Công an niêm phong vật chứng thu giữ vào phong bì thư và tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang trước sự chứng kiến của anh *Phan Văn H*, sinh năm 2000, HKTT: khu phố L, phường Đ, thành phố T, tỉnh Bắc Ninh và anh *Nguyễn Đức V*, sinh năm 1987, HKTT: khu phố N, phường Đ, thành phố T, tỉnh Bắc Ninh. Ngoài ra lực lượng Công an còn tạm giữ của T 01 xe mô tô Honda Airblade BKS 99H1-024.19.

T khai nhận chất tinh thể màu trắng, các viên nén màu hồng và màu xanh bị Công an thu giữ là ma túy "đá, ngựa", tức ma túy Methamphetamine, T nhận vận chuyển cho người bạn xã hội tên T1, khi nào xong việc, T1 cho T ma túy để sử dụng.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh B tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của T tại thôn D, xã Đ, huyện T, tỉnh Bắc Ninh. Quá trình khám xét, Cơ quan điều tra không phát hiện, thu giữ đồ vật, tài liệu gì liên quan đến ma túy.

Trên cơ sở Quyết định trưng cầu giám định của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh B, ngày 07/01/2025 Phòng K Công an tỉnh B ban hành bản Kết luận giám định số 278/KL-KTHS, Kết luận:

*"- Chất tinh thể màu trắng bên trong phong bì thư gửi giám định có khối lượng **32,8257** gam; Là ma túy ; Loại ma túy **Methamphetamine.***

*- Các viên nén hình tròn màu hồng và màu xanh bên trong phong bì thư gửi giám định có khối lượng: **10,4215** gam; Là ma túy; Loại ma túy **Methamphetamine.***

Methamphetamine là chất ma túy được quy định tại Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ ban hành các danh mục chất ma túy và tiền chất".

Quá trình điều tra xác định: Nguyễn Thanh T là đối tượng thường sử dụng trái phép chất ma túy. Qua mối quan hệ xã hội, T quen biết với người đàn ông tên T1, có vợ tên D (không rõ họ, tuổi cụ thể) ở khu phố A, C, phường Đ, thành phố T, tỉnh Bắc Ninh. Khoảng 16 giờ ngày 05/01/2025, T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade biển kiểm soát (BKS) 99H1-024.19 một mình đi từ nhà trọ của T tại thôn D, xã Đ, huyện T, tỉnh Bắc Ninh đến khu vực ao cá thuộc khu phố A, C, phường Đ, thành phố T thì gặp T1. Tại đây, T1 nhờ T mang ma túy về nhà của T1 để giao cho D, giao xong ma túy cho D quay lại T1 cho T ma túy để sử dụng, T đồng ý. Sau đó, T1 đưa cho T 01 túi nilon màu trắng và 01 gói giấy màu trắng, T mở ra thấy bên trong chứa chất tinh thể màu trắng là ma túy "đá" và các viên nén màu hồng, màu xanh là ma túy "ngựa" (tức là ma túy Methamphetamine). Trân gói lại rồi cất túi nilon và gói giấy chứa ma túy T1 đưa vào túi áo khoác bên trái phía trước đang mặc rồi đi xe mô tô về nhà T1 giao ma túy cho D. Trên đường đi về nhà T1, chưa kịp gặp D để giao ma túy thì T bị lực lượng công an kiểm tra, thu giữ ma túy như nêu trên.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh B tiến hành xác minh đối tượng T1 và đối tượng D, kết quả: Công an phường Đ, thành phố T, tỉnh Bắc Ninh cung cấp trên địa bàn có cặp vợ chồng tên *Nguyễn Văn T1*, sinh năm 1969 và *Nguyễn Thị D*, sinh năm 1976, cùng HKTT tại khu phố E, C, phường Đ, thành phố T. Tiến hành cho T nhận dạng hình ảnh, T xác định đúng Nguyễn Văn T1 có lai lịch, địa chỉ nêu trên là người nhờ T vận chuyển ma túy ngày 05/01/2025 và Nguyễn Thị D có lai lịch, địa chỉ nêu trên là người nhận ma túy. Cơ quan điều tra phối hợp với Công an phường Đ và chính quyền địa phương đến nhà T1 và D để làm việc nhưng T1 và D không có nhà, đi đâu làm gì, chính quyền và người thân không biết.

*** Về vật chứng vụ án:** 01 phong bì niêm phong có chữ ký và dấu của Phòng K Công an tỉnh B bên trong chứa mẫu vật hoàn lại sau giám định.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade BKS 99H1-024.19, Cơ quan điều tra tiến hành xác minh, xác định: chủ sở hữu là anh Trịnh Anh C1, sinh năm 1987, HKTT tại khu E, phường T, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh. Ngày 25/12/2024, T mượn chiếc xe mô tô trên của anh C1 để làm phương tiện đi giao hàng hoá. Anh C1 không biết T sử dụng chiếc xe trên để vận chuyển trái phép chất ma túy. Ngày 05/02/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh B đã trả lại chiếc xe mô tô trên cho anh C1.

Quá trình điều tra, truy tố, Nguyễn Thanh T thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Với nội dung trên, tại bản Cáo trạng số: 55/CT-VKSBN-P1 ngày 02 tháng 04 năm 2025 của VKSND tỉnh Bắc Ninh đã truy tố bị cáo **Nguyễn Thanh T** về tội "Vận chuyển trái phép chất ma túy" quy định tại điểm b khoản 3 Điều 250 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng đã truy tố là đúng, không oan. Do bản thân bị cáo là người nghiện hút ma túy nên khi được T1 hứa sẽ cho ma túy để sử dụng nếu bị cáo vận chuyển ma túy giúp T1. Khi bị cáo vừa nhận ma túy T1 đưa để vận chuyển về cho vợ T1 là D thì bị lực lượng công an bắt giữ. Bị cáo cảm thấy rất ân hận về hành vi của bản thân, mong HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm được trở về với gia đình và xã hội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh (VKS) phát biểu luận tội giữ nguyên Cáo trạng truy tố. Sau khi phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo trong vụ án, đề nghị HĐXX: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh T phạm tội "Vận chuyển trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 250; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt Nguyễn Thanh T từ 16 năm đến 17 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 05/01/2025.

Về hình phạt bổ sung, đề nghị miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo T.

Về vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy toàn bộ số lượng ma túy còn lại sau giám định.

Bị cáo không có ý kiến gì tranh luận với luận tội của Viện kiểm sát.

Người bào chữa cho bị cáo T là luật sư Vũ Văn G trình bày quan điểm bào chữa cơ bản nhất trí với luận tội của Viện kiểm sát về tội danh và khung hình phạt cũng như tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà đại diện Viện kiểm sát đã đề nghị áp dụng cho bị cáo được hưởng. Tuy nhiên, luật sư cho rằng mức hình phạt Viện kiểm sát đề nghị là có phần nghiêm khắc bởi lẽ mặc dù bị cáo đã từng bị xét xử nhưng đã được xóa án tích, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, có hoàn cảnh khó khăn, số lượng ma túy bị cáo vận chuyển chưa đến mức 1/2 của khung hình phạt nên đề nghị HĐXX xem xét xử bị cáo ở mức khởi điểm của khung hình phạt và miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

Bị cáo Nguyễn Thanh T nhất trí với quan điểm bào chữa của luật sư và không bổ sung gì thêm.

Đối đáp với quan điểm của luật sư bào chữa cho bị cáo, đại diện Viện kiểm sát khẳng định bị cáo có nhân thân xấu, đã từng bị xét xử về tội phạm ma túy, bị cáo chỉ có một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên mức hình phạt Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp. Do vậy, giữ nguyên quan điểm như đã luận tội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1]. Về tố tụng: Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2]. Xét thấy lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ, vì vậy HĐXX có đủ cơ sở kết luận:

Hồi 16 giờ 45 phút ngày 05/01/2025 tại khu phố A, C, phường Đ, thành phố T, tỉnh Bắc Ninh, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh B phối hợp với Công an phường Đ bắt quả tang **Nguyễn Thanh T** có hành vi vận chuyển trái phép **43,2472** gam ma túy **Methamphetamine** cho người đàn ông tên T1 (*không rõ nhân thân, lai lịch, địa chỉ cụ thể)* từ khu vực ao cá thuộc khu phố A C, phường Đ, thành phố T, tỉnh Bắc Ninh đến giao cho người tên D *(không rõ nhân thân, lai lịch, địa chỉ cụ thể)*, mục đích để được T1 cho ma túy sử dụng. Khi T chưa kịp giao ma túy thì bị lực lượng Công an phát hiện, kiểm tra thu giữ vật chứng, niêm phong ma túy.

Vì vậy, có đủ căn cứ để xét xử bị cáo Nguyễn Thanh T phạm tội "Vận chuyển trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 250 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền của nhà nước về quản lý chất ma túy. Ma túy còn là nguồn gốc dẫn tới nhiều hành vi phạm tội khác, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Do vậy, cần phải xử lý bị cáo nghiêm bằng pháp luật hình sự mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3]. Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, HĐXX thấy rằng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo là người có nhân thân xấu, năm 2020 đã bị xử phạt 30 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" nhưng đã được xóa án tích.

Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

HĐXX xét thấy, bị cáo phạm tội đặc biệt nghiêm trọng nên cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện nhằm giáo dục cải tạo bị cáo thành người có ích cho xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo T không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên không xem xét áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền như đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp.

[4]. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số lượng ma túy còn lại sau giám định.

[5]. Liên quan trong vụ án: Đối với người đàn ông tên T1, là người thuê T vận chuyển trái phép chất ma túy và người nhận ma túy tên D, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh tại Công an phường Đ cung cấp là Nguyễn Văn T1, sinh năm 1969 và Nguyễn Thị D, sinh năm 1976, HKTT: khu phố E, C, phường Đ, thành phố T, tỉnh Bắc Ninh. Qua xác minh T1, D không có mặt tại nhà, gia đình, chính quyền địa phương không biết đi đâu, làm gì. Đến nay chỉ có lời khai của T về Nguyễn Văn T1 nên chưa đủ căn cứ để xử lý. Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, khi làm rõ sẽ xử lý sau là phù hợp.

Đối với anh Trịnh Anh C1 là người cho T mượn xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade BKS 99H1-024.19. Anh C1 không biết T sử dụng chiếc xe mô tô trên

làm phương tiện vận chuyển ma túy nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý là phù hợp.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh T phạm tội "Vận chuyển trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 250; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt **Nguyễn Thanh T** 16 (Mười sáu) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 05/01/2025.

Quyết định duy trì Quyết định tạm giam số 56/2025/HSST-QĐTG ngày 29/4/2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh đối với bị cáo Nguyễn Thanh T để đảm bảo thi hành án.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) Phong bì giấy niêm phong theo quy định, trên mặt hộp giấy ghi chữ: Kính gửi: Cơ quan CS ĐT (PC04) – Công an tỉnh B. Mẫu vật còn lại sau giám định trong vụ: Nguyễn Thanh T, sn 1988; Nơi thường trú: Ấp F, Thị trấn K, P, Hậu Giang. Có hành vi Vận chuyển trái phép chất ma túy. Kèm theo kết luận giám định số 278/KL-KTHS ngày 07/01/2025 và biên bản đóng gói và giao, nhận lại đối tượng giám định ngày 07/01/2025 của Phòng KTHS- Công an tỉnh B.;

(Vật chứng có đặc điểm theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 99/2025 ngày 03/4/2025 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Bắc Ninh.)

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Thanh T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định./.

Nơi nhận:
- VKSND Cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- CQCSĐT (PC 02)- PV 27 CA tỉnh Bắc Ninh;
- Phòng PC 10 - Công an tỉnh Bắc Ninh;
- Trại Tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh;
- Cục THADS tỉnh Bắc Ninh;
- Bị cáo; người TGTT khác;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Hữu Hòa